

Số: 118/QĐ-ĐHTNH-SĐH

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 2336/QĐ-TTg ngày 21/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2289/QĐ-UBND ngày 12/05/2016 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về việc công nhận HDQT khóa II Trường ĐH Tài chính – Ngân hàng Hà Nội;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 07/04/2012;

Căn cứ Quyết định số 96/QĐ-ĐHTNH-TCNS ngày 19/04/2016 về việc thành lập khoa sau đại học;

Căn cứ Quyết định số 1585/QĐ-BGDĐT ngày 13 tháng 5 năm 2016 về việc giao cho Trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội đào tạo trình độ thạc sĩ.

Xét đề nghị của Trường khoa sau đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “*Một số Quy định và khung chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh*”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường các đơn vị chức năng và khoa sau đại học chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- HDQT (để b/c);
- Lưu VT, SDH.



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS Phạm Ngọc Ánh

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-ĐHTNH ngày 20 tháng 05 năm 2016 của
Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội)

Ngành đào tạo:

Quản trị kinh doanh

Mã số:

603 401 02

I/ Mục tiêu, thời gian, đối tượng, kiến thức và điều kiện tốt nghiệp

1. Mục tiêu đào tạo trình độ thạc sĩ

Mục tiêu chung:

Mục tiêu đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh là đào tạo học viên có phẩm chất chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu về quản trị kinh doanh, thông thạo tiếng Anh trong lĩnh vực quản trị kinh doanh, có kỹ năng thực hành ở mức độ thành thạo để tổ chức, điều hành và quản lý các lĩnh vực quản trị kinh doanh trong bối cảnh khu vực hoá và toàn cầu hoá nền kinh tế thế giới.

Mục tiêu cụ thể:

- *Về phẩm chất chính trị:* Có phẩm chất chính trị vững vàng, nắm vững những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lê Nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật Nhà Nước, hình thành một thái độ tốt đối với cộng đồng, biết yêu các giá trị của cuộc sống, yêu tổ quốc; có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc và cuộc sống; hình thành đạo đức nghề nghiệp.

- *Về năng lực:* Học viên khi tốt nghiệp khả năng:

+ Đảm nhận được trọng trách về quản trị kinh doanh, quản trị kinh doanh quốc tế của các doanh nghiệp Việt Nam và doanh nghiệp nước ngoài đang hoạt động trong môi trường kinh doanh của Việt Nam và quốc tế.

+ Nghiên cứu, hoạch định chính sách và chiến lược kinh doanh ở các viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý nhà nước và tham gia lập dự án, thẩm định các dự án kinh doanh của các tổ chức kinh tế trong nước và quốc tế.

+ Có thể tiếp tục nghiên cứu để giảng dạy chuyên sâu về quản trị kinh doanh và quản trị kinh doanh quốc tế ở bậc đại học, cao đẳng.

+ Tiếp tục tham gia đào tạo ở bậc tiến sĩ ở trong và ngoài nước về chuyên ngành quản trị kinh doanh, quản trị kinh doanh quốc tế.

- Về kiến thức:

+ Mở rộng, nâng cao và cập nhật cho học viên các kiến thức cơ sở đã được giảng dạy ở bậc đại học về quản trị kinh doanh và quản trị kinh doanh quốc tế.

+ Trang bị mới theo hướng chuyên sâu cho học viên một lượng kiến thức chuyên ngành cần thiết, đặc biệt kiến thức chuyên ngành quản trị kinh doanh. Trong đó dành một thời lượng hợp lý để học viên giải quyết những bài tập tình huống và các vấn đề thực tiễn của các doanh nghiệp.

- Về kỹ năng:

+ Nâng cao kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá đối với các vấn đề về kinh doanh và quản lý, đặc biệt là những vấn đề về quản trị doanh nghiệp trong môi trường kinh doanh.

+ Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập của học viên đối với các vấn đề kinh doanh và quản lý đồng thời nâng cao kỹ năng ứng dụng, để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

+ Trang bị kỹ năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ chuyên ngành.

2. Thời gian đào tạo:

- 02 năm học tập trung các ngày trong tuần, 3 kỳ học, 1 kỳ viết luận văn

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá tính bằng tín chỉ: 60

3.1 Kiến thức chung	10 tín chỉ
3.2 Kiến thức cơ sở ngành	10 tín chỉ
3.3 Kiến thức chuyên ngành	25 tín chỉ
3.4. Luận văn thạc sĩ	15 tín chỉ

4. Đối tượng tuyển sinh:

4.1. Điều kiện dự thi

Người dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh cần có một trong các điều kiện sau:

- Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc phù hợp với chuyên ngành Quản trị kinh doanh và Kinh doanh thương mại của Trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội;

- Đã tốt nghiệp đại học các ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự thi, bao gồm các chuyên ngành, ngành sau: Kinh tế học, Kinh tế Đối ngoại, Kinh doanh, Kế toán - Kiểm toán, Quản trị-Quản lý, Kinh doanh và Quản lý,... và đã được học bổ sung kiến thức các môn học chuyên ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội;

- Đã tốt nghiệp đại học các ngành, nhóm ngành sau: Ngôn ngữ (kinh tế hoặc thương mại), Quản lý giáo dục, Quan hệ quốc tế, Quản lý văn hoá, Luật, Truyền thông đại chúng, Công nghệ chế biến, Tổ chức quản lý dược, máy tính và công nghệ thông tin, Công nghệ kỹ thuật, Sản xuất và chế biến, Toán và thống kê, Khoa học tự nhiên, Kiến trúc và Xây dựng, Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản, Môi trường và bảo vệ môi trường, Thú y, Dịch vụ vận tải,... có tối thiểu 01 (một) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi (tính từ ngày tốt nghiệp các ngành và chuyên ngành nói trên đến ngày thi tuyển sinh) và đã học bổ sung kiến thức các môn học chuyên ngành Quản trị kinh doanh của Trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội.

4.2. Các học phần học chuyển đổi bổ sung kiến thức

4.2.1. Đối với các ngành và chuyên ngành gần

- *Quản trị chiến lược* 2 tín chỉ
- *Quản trị thương mại dịch vụ* 2 tín chỉ
- *Quản trị sản xuất* 2 tín chỉ

4.2.2. Đối với ngành và các chuyên ngành khác

- *Lý thuyết Tài chính - tiền tệ* 2 tín chỉ
- *Lý thuyết kế toán* 2 tín chỉ
- *Quản trị học* 2 tín chỉ
- *Quản trị chiến lược* 2 tín chỉ
- *Quản trị thương mại dịch vụ* 2 tín chỉ
- *Quản trị sản xuất* 2 tín chỉ

5. Công nghệ, quy trình đào tạo và điều kiện tốt nghiệp:

5.1. Quy trình đào tạo:

5.1.1. Hình thức và thời gian đào tạo:

Chương trình thạc sĩ Quản trị kinh doanh được tổ chức đào tạo theo tín chỉ. Nhưng do đối tượng học viên phần lớn đang làm việc tại các doanh nghiệp Việt Nam, doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, các cơ quan nghiên cứu kinh tế, các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng, các cơ quan hoạch định chính sách và quản lý kinh tế, các tổ chức quốc tế, vì vậy Trường Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội có thể chọn hình thức học ngoài giờ hành chính, buổi tối vào tất cả các ngày trong tuần hoặc thứ 7 và chủ nhật tập trung thời gian đào tạo vẫn là 02 năm, tổng số 3 kỳ học tập trung và một kỳ viết luận văn thạc sĩ. Tuy nhiên, nếu số lượng học viên đăng ký học ban ngày (giờ hành chính) đủ để tổ chức lớp học, nhà trường sẽ bố trí cả lớp học vào ban ngày theo hình thức tập trung.

5.1.2. Cách thức tổ chức, quản lý các khoá học:

Những căn cứ để quản lý:

- Quy chế đào tạo trình độ sau đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Quy định, quy chế về đào tạo sau đại học, nội quy, kế hoạch giảng dạy và học tập cho toàn khoá học và cho từng năm học của Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội.

Cách thức tổ chức quản lý:

- Khoa sau đại học quản lý chương trình kế hoạch đào tạo và việc thực hiện chương trình kế hoạch đào tạo; quản lý về nhân sự đối với học viên và kết quả học tập của học viên.

- Phương pháp giảng dạy được áp dụng sẽ là gợi mở kết hợp với các bài tập tình huống, giảm thời gian dạy lý thuyết, tăng thời lượng cho thực hành nhằm phát huy khả năng nghiên cứu và tự nghiên cứu của học viên.

- Tăng cường sử dụng các phương tiện hiện đại cho giảng dạy và nghiên cứu, chủ động khai thác hệ thống tư liệu của thư viện và mạng thông tin để phục vụ cho đào tạo sau đại học.

- Gắn hoạt động đào tạo SDH với hoạt động khoa học công nghệ của nhà trường.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp:

- Trong thời gian đào tạo là 02 năm, học viên phải hoàn thành kế hoạch học tập và nghiên cứu khoa học đúng thời hạn quy định theo chương trình, kế hoạch của Trường Đại học tài chính – Ngân hàng Hà Nội, hoàn thành luận văn và cuối cùng là bảo vệ thành công đề tài nghiên cứu trước Hội đồng đánh giá luận văn thạc sĩ của nhà trường.

- Học viên phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu, nghĩa vụ, nội quy, quy định học tập của nhà trường, không vi phạm bị xử lý kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.

6. Thang điểm: 10/10 cho từng học phần hoặc điểm chữ quy đổi

II/ Khung chương trình thạc sĩ Ngành: Quản trị kinh doanh

STT	Mã học phần		Tên học phần	Tổng số		
I	Kiến thức chung			10		
1	ACB	102	Triết học nâng cao (<i>Advanced Philosophy</i>)	4		
2	ACB	102	Tiếng Anh 1 chuyên ngành (<i>English for Specific Purposes 1</i>)	2		
3	ACB	103	Tiếng Anh 2 chuyên ngành(<i>English for Specific Purposes 2</i>)	2		
4	ACB	102	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh (<i>Research Methods in Business</i>)	2		
II	Kiến thức cơ sở ngành			10		
	Học phần bắt buộc (4 HP)			8		
5	ACB	A102	Kinh tế học quản lý (<i>Managerial Economics</i>)	2		
6	ACB	A102	Phương pháp định lượng trong kinh doanh (<i>Qualitative Research Methods in Business</i>)	2		
7	AQK	A102	Văn hóa và đạo đức kinh doanh (<i>Business Culture and Ethics</i>)	2		
8	ACB	A102	Pháp luật trong kinh doanh (<i>Law on Business</i>)	2		
	Học phần tự chọn (1 HP)			2		

9	AQK	B102	Quản trị thương hiệu (<i>Brand Management</i>)	2		
10	ATN	B102	Quản trị tài chính doanh nghiệp (<i>Corporate Finance Management</i>)	2		
11	AQK	B102	Hệ thống thông tin quản trị (<i>Management Information System</i>)	2		
III	Kiến thức chuyên ngành			25		
3.1	Học phần bắt buộc (7 Hp)			19		
12	AQK	A102	Quản trị marketing nâng cao (<i>Advanced Marketing Management</i>)	3		
13	AQK	A102	Quản trị chất lượng (<i>Quality Management</i>)	3		
14	AQK	A102	Quản trị chiến lược (<i>Strategic Management</i>)	3		
15	AQK	A102	Quản trị nguồn nhân lực nâng cao (<i>Advanced Human Resource Management</i>)	2		
16	AQK	A102	Quản trị doanh nghiệp dịch vụ (<i>Service Management</i>)	3		
17	AQK	A102	Quản trị sản xuất và tác nghiệp (<i>Operations Management</i>)	3		
18	AQK	A102	Quản trị đổi mới & sáng tạo (<i>Innovation Management</i>)	2		
	Học phần tự chọn (3 HP)			6		
19	AQK	B102	Quản trị dự án đầu tư nâng cao (<i>Advanced Project Portfolio Management</i>)	2		
20	AQK	B102	Quản trị doanh nghiệp thương mại (<i>Trade Management</i>)	2		

21	AQK	B102	Nghệ thuật đàm phán & xử lý xung đột (<i>Negotiation and Conflict Resolution</i>)	2		
22	AQK	B102	Ra quyết định quản trị (<i>Decision Making in Management</i>)	2		
IV	Luận văn Thạc sĩ			15		
V	Tổng cộng (I + II + III + IV)			60		

Đ. O. T.